

HĐTL VN30 - ƯU TIÊN HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 04/10/2019

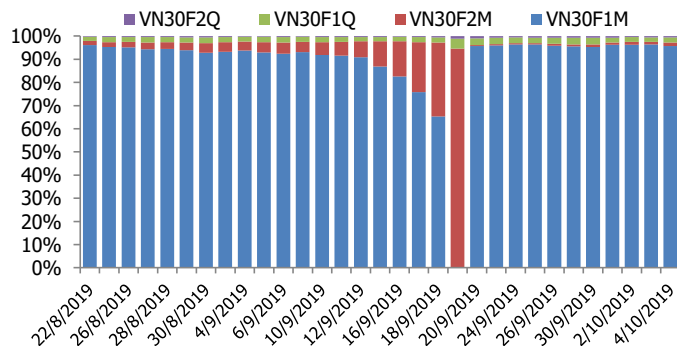
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1910	10/17/2019	11	918,60	21.083
VN30F1911	11/21/2019	46	920,00	324
VN30F1912	12/19/2019	74	915,20	483
VN30F2003	3/19/2020	165	914,70	127

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Cùng là kịch bản đảo chiều như phiên chiều hôm qua, song nội dung của kịch bản phiên chiều nay lại khá trái ngược khi thay vì kéo trụ hồi trở lại, các trụ trên thị trường bất ngờ bị xả mạnh khiến VN-Index càng giảm mạnh. Các mã BVH, FPT, GAS, HPG, REE, MSN, VNM, SAB, PNJ, MWG, VHM, VRE...đồng loạt giảm đã ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý thị trường. Đóng cửa, VN-Index giảm 4,86 điểm (0,49%) xuống 987,59 điểm; HNX-Index giảm 0,05% xuống 105,16 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục duy trì ở mức khá với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.700 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại không thực sự tích cực khi họ tiếp tục bán ròng 265 tỷ.
- Thị trường phái sinh cũng không ngoài xu hướng khi cả 4 HĐTL đều trong sắc đỏ. Mức giảm hôm nay lấy đi toàn bộ số điểm phiên trước đó. Cụ thể: VN30F1910 giảm 7,4 điểm; VN30F1911 giảm 3 điểm; VN30F1912 giảm 4,9 điểm và VN30F2003 giảm 6,2 điểm. Như vậy, các HĐTL tiếp tục ghi nhận mức chênh lệch dương với VN30 từ 0,04 điểm đến 3,44 điểm. Thanh khoản phiên hôm nay đạt 94.904 hợp đồng tăng 8,6% so với phiên trước. Với việc CKTG đang biến động khá mạnh và khối ngoại bán ròng liên tiếp thì khả năng thị trường sẽ tiếp tục rung lắc mạnh trong tuần tới. Do đó, hoạt động trading trong phiên sẽ được ưu tiên trong giai đoạn này. Các ngưỡng hỗ trợ tốt của chỉ số tại 916-912-909 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 921-924-928 điểm.
- Về kỹ thuật, VN30-Index giảm điểm và xuất hiện mẫu hình nến Black Marubozu trong phiên giao dịch ngày 04/10/2019 cho thấy áp lực bán đang chiếm ưu thế. Vùng hội tụ của đường MA20 ngày và ngưỡng Fibó 50% sẽ là hỗ trợ mạnh của chỉ số trong những phiên tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Hoạt động trading trong phiên sẽ được ưu tiên trong giai đoạn này. Các ngưỡng hỗ trợ tốt của chỉ số tại 916-912-909 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 922-925-929 điểm.

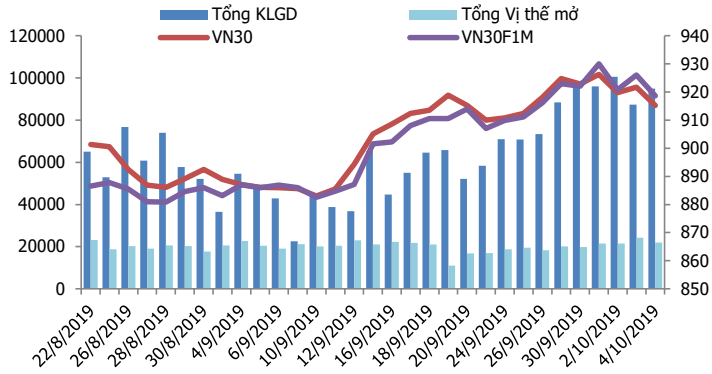
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường tiếp tục rung lắc mạnh với những phiên tăng giảm đan xen, do đó hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

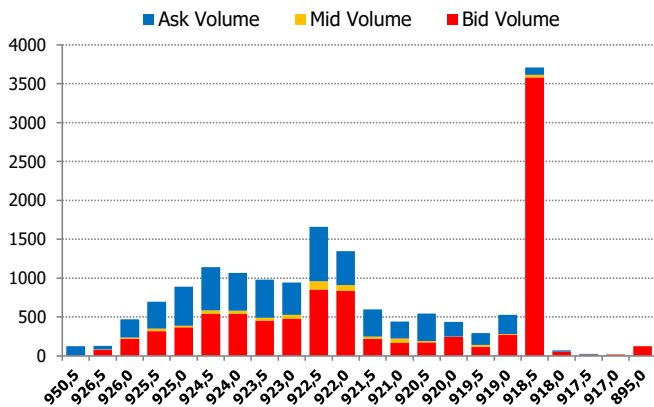
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTŁ



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTŁ CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1910	918,6	-0,80	94.539	8,8	21.083	-9,5
VN30F1911	920,0	-0,33	219	-42,2	324	12,5
VN30F1912	915,2	-0,53	63	34,0	483	3,4
VN30F2003	914,7	-0,67	83	-20,2	127	0,0
Tổng			94.904	8,6	22.017	-8,9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTŁ

- Thị trường phái sinh cũng không ngoài xu hướng khi cả 4 HĐTŁ đều trong sắc đỏ. Mức giảm hôm nay lấy đi toàn bộ số điểm phiên trước đó. Cụ thể: VN30F1910 giảm 7,4 điểm; VN30F1911 giảm 3 điểm; VN30F1912 giảm 4,9 điểm và VN30F2003 giảm 6,2 điểm. Như vậy, các HĐTŁ tiếp tục ghi nhận mức chênh lệch dương với VN30 từ 0,04 điểm đến 3,44 điểm.
- Thanh khoản thị trường tiếp tục duy trì ở mức cao, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 94.904 hợp đồng tăng 8,6% so với phiên trước. Trong đó, thanh khoản tập trung phần lớn ở HĐTŁ tháng 10 với 94.539 hợp đồng.
 - Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1910 là 917,06 điểm (thấp hơn 1,54 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1911 là 922,20 điểm (+2,20 điểm), VN30F1912 là 926,33 điểm (+11,13 điểm) và VN30F2003 là 939,89 điểm (+25,19 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	NEUTRAL
Hỗ trợ	912-916	912-916	912-916
Kháng cự	922-925	922-925	926-929

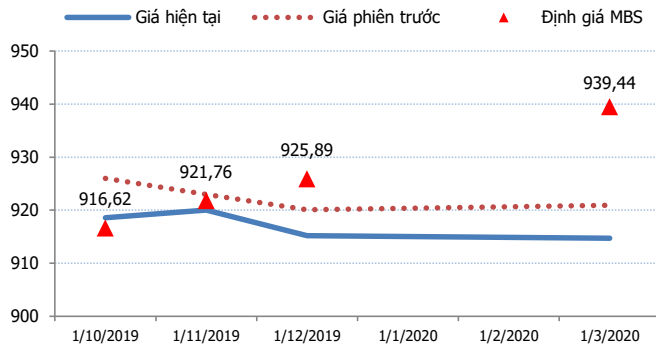
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



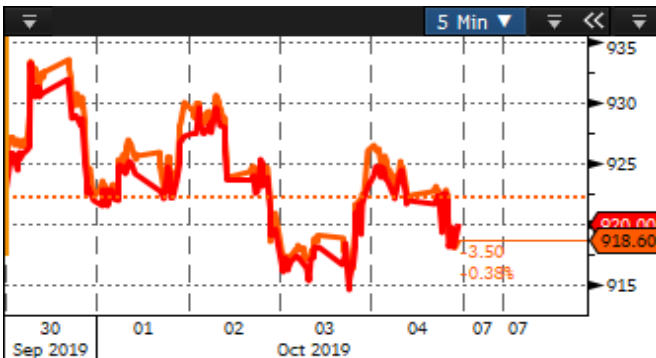
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	1,4	-3,00	4,4	-1,2
VN30F1Q - VN30F1M	-3,4	-5,90	2,5	-3,22
VN30F1Q - VN30F2M	-4,8	-2,90	-1,9	-2,02
VN30F2Q - VN30F1M	-3,9	-5,10	1,2	-2,58
VN30F2Q - VN30F2M	-5,3	-2,10	-3,2	-1,38
VN30F2Q - VN30F1Q	-0,5	0,80	-1,3	0,64

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



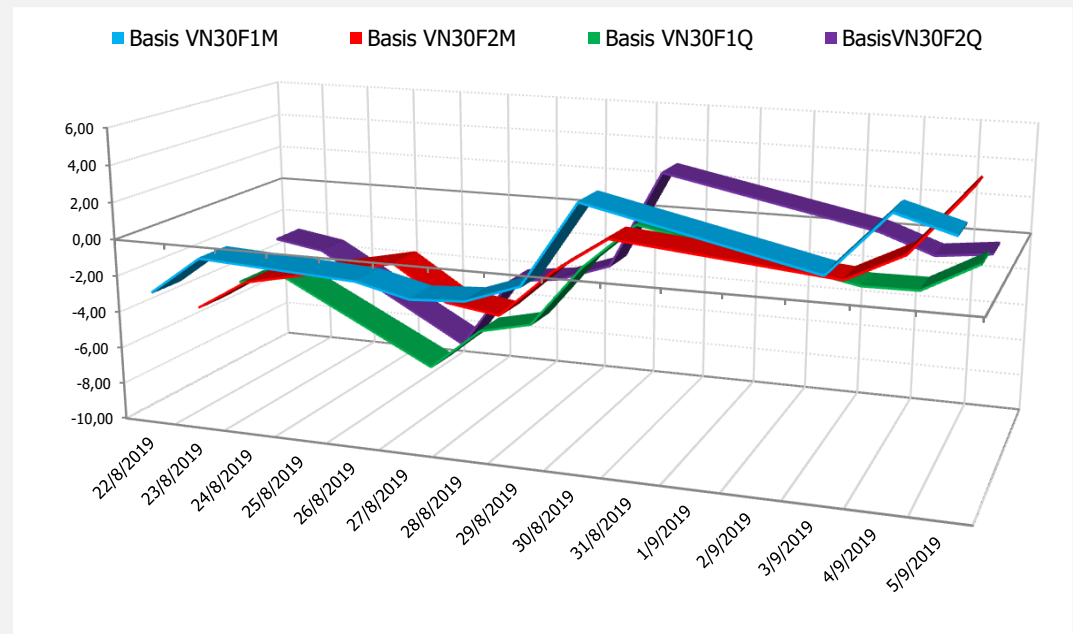
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường khởi động phiên giao dịch cuối tuần với những diễn biến giằng co trước khi áp lực bán gia tăng khiến cả 4 HĐTL đóng cửa ghi nhận mức giảm từ 3 đến 7,4 điểm, tương đương với mức giảm 6,54 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các HĐTL thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng kỳ hạn tháng 10 hiện vẫn cao hơn 3,44 điểm so với VN30.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong khoảng -5,3 đến +1,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng kỳ hạn xa như VN30F1912 và VN30F2003 so với hợp đồng kỳ hạn gần nhất đang được duy trì ở mức -4 đến -5 điểm. Tuy nhiên do thanh khoản của các hợp đồng kỳ hạn xa rất thấp, nên mức chênh lệch trên vẫn khó có thể tạo cơ hội kiếm lời từ chênh lệch giá cho nhà đầu tư.

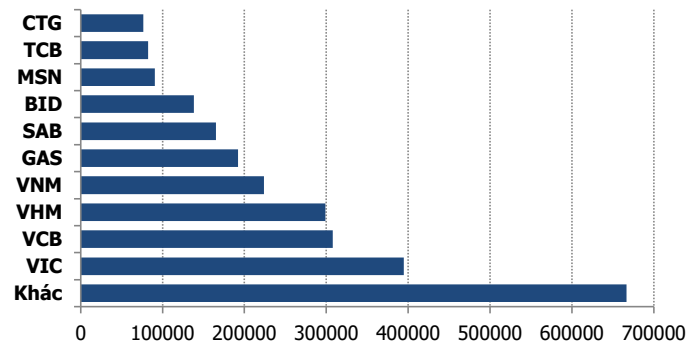
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



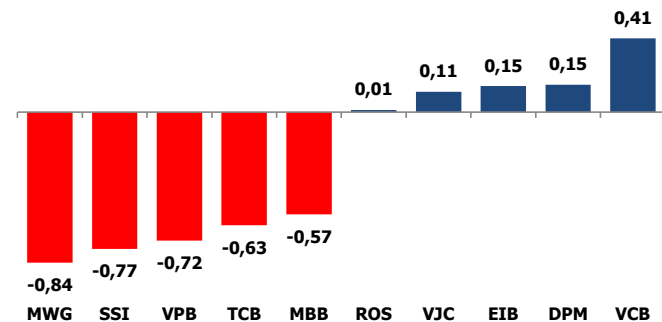
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	987,59	915,16
Thay đổi	-4,86	-6,54
%Chg	-0,49	-0,71
YTD	10,65	7,04
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3.357,44	2.652,40
P/E	16,84	13,98
P/B	2,42	2,29

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau những phút hưng phấn đầu phiên, diễn biến thị trường dần trở nên suy yếu vào cuối phiên với áp lực bán tăng lên đáng kể. Các Bluechips BVH, FPT, GAS, HPG, REE, MSN, VNM, SAB, PNJ, MWG, VHM, VRE...đồng loạt giảm đã ảnh hưởng không nhỏ tới tâm lý thị trường. Nhóm ngân hàng, chứng khoán, dầu khí, bất động sản cũng đồng loạt giảm giá khiến thị trường chìm trong sắc đỏ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 6,54 điểm (-0,71%) xuống 915,16 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 05 mã tăng/23 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 81,10 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.482 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm trừ khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 270 tỷ đồng. Trong đó, lực bán tập trung vào các mã như LIX (68,71 tỷ đồng), HPG (46,64 tỷ đồng), VRE (31,53 tỷ đồng), VNM (19,7 tỷ đồng), VJC (17,54 tỷ đồng), GAS (15,58 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	987,59	(0,49)	16,84	10,65
Dow Jones	26.201,04	0,47	17,48	12,32
S&P500	2.910,63	0,80	19,14	16,11
Nikkei 225	21.410,20	0,32	15,33	6,97
Shanghai	2.905,19	(0,92)	14,10	16,49
DAX	11.913,02	(0,10)	19,37	12,82
Vàng	1.509,76	0,30		17,72
Dầu WTI	52,57	0,23		15,77

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 30/09/2019			
Đức- CPI tháng T9	-0,20%	0,10%	0,00%
Trung Quốc-Chỉ số PMI sản xuất T9	49,5	49,5	49,80
Thứ Ba- 01/10/2019			
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất T9	51	51	50,3
Nhật- Chỉ số PMI sản xuất T9	48,9	49,3	48,9
Thứ Tư - 02/10/2019			
Mỹ- Chỉ số PMI dịch vụ T9	50,9	50,90	
Mỹ- Tồn kho dầu thô hàng tuần	1.400M		(5.920M)
Thứ Năm - 03/10/2019			
Đức- PMI hỗn hợp T9	49,1	49,1	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số S&P500 ghi nhận mức tăng điểm mạnh nhất trong 7 tuần mặc dù đây vẫn là tuần thứ 3 giảm điểm liên tiếp của chỉ số này sau khi báo cáo thị trường việc làm cho thấy những con số trái chiều. Kết quả đó khiến một số nhà đầu tư bớt đặt cược vào kịch bản hạ lãi suất, nhưng đa số vẫn ủng hộ khả năng Fed sẽ tiếp tục cắt giảm lãi suất trong tháng này nhằm vực dậy nền kinh tế đang ngày càng suy yếu.
- Bước sang phiên giao dịch đầu tuần mới, cổ phiếu châu Á và HĐTTL chỉ số cổ phiếu Mỹ mở cửa trong sắc đỏ trước thông tin Trung Quốc ngày càng bất đắc dĩ phải chấp nhận một thỏa thuận thương mại với chính quyền tổng thống Trump. Giá dầu WTI giảm nhẹ xuống 52,6 USD/thùng. Vàng tương đối ổn định, hiện đang được giao dịch ở mức 1.514 USD/ounce.
- Tuần này, nhà đầu tư quốc tế chú ý tới một số sự kiện nổi bật như: phó thủ tướng Trung Quốc Lưu Hạc sẽ tới Washington đàm phán thương mại với những người đồng cấp Mỹ; Biên bản cuộc họp FOMC tháng 9 được công bố vào thứ Tư; Mỹ công bố dữ liệu lạm phát tháng 9 vào thứ Năm...

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

MWG giảm 2.100 đồng xuống 123.000 đồng và đóng góp 0,84 điểm vào đà giảm của VN30. Về mặt kỹ thuật, MWG vẫn đang nằm trong kênh tăng giá trung và dài hạn kéo dài từ đầu T5/2019. Đường giá tiếp tục nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn. Tuy nhiên, ngắn hạn các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng điều chỉnh tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu trong ngắn hạn là vùng 115.000-118.000 đồng/CP.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu MWG
Điều chỉnh kỹ thuật



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9,91	128.600	-0,31	1,87%	83,117	-0,28	23,53	7,90
TCB	Banks	8,16	23.600	-0,84	1,91%	56,429	-0,63	9,37	1,47
VIC	Real Estate Investment & Services	7,59	118.000	0,00	0,85%	29,372	0,00	71,80	4,78
VPB	Banks	5,84	22.300	-1,33	2,02%	119,364	-0,72	7,46	1,43
VJC	Travel & Leisure	5,67	137.600	0,22	1,17%	97,862	0,11	13,97	5,31
MSN	Financial Services	5,51	77.400	-0,77	1,82%	12,879	-0,39	23,43	2,89
MWG	Technology Hardware & Equipment	5,39	123.000	-1,68	2,28%	75,841	-0,84	15,58	5,22
HPG	General Industrials	5,38	21.350	-0,93	1,88%	102,478	-0,46	7,74	1,34
VHM	Real Estate Investment & Services	4,79	89.200	-0,11	1,24%	38,129	-0,05	19,81	6,91
MBB	Banks	4,72	22.650	-1,31	1,55%	110,676	-0,57	7,61	1,53
FPT	Fixed Line Telecommunications	4,69	56.800	-0,70	1,41%	72,553	-0,30	13,06	2,89
VCB	Banks	3,75	83.000	1,22	2,08%	92,825	0,41	17,55	4,03
NVL	Real Estate Investment & Services	3,60	63.600	-0,16	1,59%	22,667	-0,05	17,77	2,93
HDB	Banks	2,87	27.500	-1,08	2,37%	48,146	-0,29	9,49	1,73
SAB	Beverages	2,77	258.000	-1,53	8,49%	4,594	-0,39	38,31	9,44
STB	Banks	2,71	10.400	-0,95	1,92%	16,475	-0,24	8,63	0,74
EIB	Banks	2,69	16.900	0,60	3,31%	0,24	0,15	38,92	1,34
PNJ	General Retailers	2,18	80.300	-0,74	1,00%	24,481	-0,15	16,99	4,37
VRE	General Retailers	2,14	31.900	-0,31	1,88%	105,475	-0,06	30,89	2,61
GAS	Oil & Gas Producers	1,46	100.500	-1,47	2,39%	60,474	-0,20	16,57	4,31
GMD	Industrial Transportation	1,12	27.450	-0,90	1,28%	6,072	-0,09	14,54	1,33
BID	Banks	1,05	40.500	-1,82	2,84%	36,42	-0,18	19,37	2,54
SSI	Financial Services	1,00	21.600	-3,57	5,56%	76,321	-0,77	10,81	1,17
REE	Industrial Engineering	0,97	37.400	-3,11	4,01%	42,161	-0,29	7,11	1,21
CTG	Banks	0,93	20.600	-1,90	2,18%	45,555	-0,17	14,02	1,07
BVH	Financial Services	0,78	72.800	-2,28	2,75%	17,357	-0,17	48,36	3,33
SBT	Food Producers	0,71	17.750	0,00	0,85%	19,048	0,00	23,61	1,51
ROS	Construction & Materials	0,67	26.000	0,19	2,36%	546,202	0,01	72,42	2,49
CTD	Construction & Materials	0,58	91.200	-1,51	3,29%	3,771	-0,08	6,74	0,87
DPM	Chemicals	0,34	14.150	5,20	5,97%	16,553	0,15	16,60	0,72

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn